

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG NHÉ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày: 22/01/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lò Văn Phấn

Ông Thào A Tủa

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:

Ông Lê Xuân Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: Mào Văn H (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 15/01/1980 tại huyện M, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản Y, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hoá: Không ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mào Văn L (đã chết) và bà: Lý Thị D; Có vợ là: Khoảng Thị S và 05 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé xử phạt 14 tháng tù cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản; Bị bắt tạm giam từ ngày 15/11/2018 đến nay, có mặt.

2. Bị cáo: Lò Văn M (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 15/9/2000 tại huyện M, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản Y, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn V và bà: Khoảng Thị X; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/11/2018 đến nay, có mặt.

Người bị hại: Anh **Lê Văn Q** - Sinh năm: 1983

Nơi cư trú: Bản Y, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên- Có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo Mào Văn H: Chị Lò Thị D – SN 2000.

Trú tại: Bản N, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ, ngày 12/11/2018 Lò Văn M đến nhà Mào Văn H người cùng bản và rủ H sang nhà anh Q để trộm cắp tài sản, H đồng ý, sau đó cả hai đi đến nhà anh Q để trộm cắp. Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày 12/11/2018 thì cả hai đi bộ đến nhà anh Q và nhìn thấy cửa đều khóa hết. Để tránh bị phát hiện Mào Văn H đi bộ quanh nhà thăm dò xem có người nào không. Sau đó, H và M thống nhất, M sẽ là người đứng ngoài cảnh giới, còn H sẽ đột nhập vào nhà, nếu có ai M sẽ huýt sáo để cho H biết và chủ động bỏ trốn. Sau khi thống nhất xong, H đã lén lút trèo qua vách nhà phía sau, khi vào nhà H đã lật chiếc đệm giường ngủ lên thì thấy có một túi da màu đen và có tiền bên trong. H lấy hết toàn bộ tiền trong túi và để lại chỗ cũ rồi tẩu thoát theo đường cũ. Sau khi thực hiện hành vi xong cả hai đi bộ quay về nhà H đếm tổng số tiền trộm cắp được là 16.000.000 (Mười sáu triệu) đồng, H lấy 7.000.000 (Bảy triệu) đồng và đã tiêu hết 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng, còn 6.800.000 (Sáu triệu tám trăm nghìn) đồng H cất trong ống nứa để trên mái nhà, M lấy 9.000.000 (Chín triệu) đồng và đã tiêu hết 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) đồng, còn 7.800.000 (Bảy triệu tám trăm nghìn) đồng M cất giấu trong tủ quần áo.

Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ được số tiền mà các bị cáo trộm cắp là 14.600.000đ (bao gồm của Mào Văn H là 6.800.000đ và của Lò Văn M là 7.800.000đ) và 01 ống nứa mà Mào Văn H dùng để cất giấu tiền trộm cắp. Đồng thời các bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả là 1.400.000đ (trong đó của Mào Văn H là 200.000đ và Lò Văn M Là 1.200.000đ).

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKS-MN ngày 04/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Mào Văn H, Lò Văn M để xét xử về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lò Văn M từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo; Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1 điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Mào Văn H từ 12 đến 18 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 173 BLHS đối với các bị cáo; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát, các bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại ông Lèo Văn Q tại phiên tòa. Về trách nhiệm dân sự: Đã nhận lại đủ số tiền 16.000.000 (*Mười sáu triệu*) đồng bị mất và không có đề nghị gì thêm. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Tòa án xét xử các bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng đã có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 12/11/2018 Mào Văn H và Lò Văn M đã lén lút trộm cắp 16.000.000 (*Mười sáu triệu*) đồng của anh Lèo Văn Q. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS, đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, song chỉ vì muốn hưởng thụ nhưng không chịu lao động, các bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự an toàn xã hội và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử lý các bị cáo có mức hình phạt thỏa đáng phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về vai trò của từng bị cáo thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm, các bị cáo đều thực hiện hành vi phạm tội với tư cách là người thực hành, tuy nhiên Lò Văn M là người nảy sinh ý định trộm cắp trước nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thì thấy: Đối với bị cáo Mào Văn H: H là người có nhân thân xấu, năm 2015 đã bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé xử phạt 14 tháng tù cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s, khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Lò Văn M: M là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra,

truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, xét thấy: Đối với bị cáo Mào Văn H, H là người người có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành xong hình phạt, không chịu tu chí làm ăn, sửa chữa lỗi lầm mà lại tiếp tục phạm tội, ngoài ra H còn là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, thường xuyên la cà, chơi bời. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù là có căn cứ, cần xem xét, xử phạt bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Đối với bị cáo Lò Văn M: M là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trước khi phạm tội luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, chấp hành tốt nội quy, quy chế ở địa phương và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do đó không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo là có căn cứ, cần xem xét, xử phạt bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo còn nhiều khó khăn, là hộ nghèo. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 173 BLHS đối với các bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Ngày 16/11/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Mường Nhé đã ra quyết định xử lý vật chứng số 325, trả lại cho anh Q số tiền là 15.800.000 (*Mười lăm triệu tám trăm nghìn*) đồng. Quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Nhé là đúng quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Đối với vật chứng: 01 ống nứa, xét thấy đây là công cụ mà bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, đã hết giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, anh Lèo Văn Q đã nhận lại được toàn bộ số tiền bị mất là 16.000.000 đồng và không có đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Xét thấy các bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có giấy chứng nhận hộ nghèo và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Mào Văn H, Lò Văn M phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Mào Văn H 15 (*mười lăm*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 15/11/2018).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn M 15 (*mười lăm*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lò Văn M cho UBND xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 ống nứa màu nâu, kích thước chiều dài 58 cm, đường kính 07 cm. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/01/2019 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

2. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Án xử công khai có mặt các bị cáo, người bị hại. Các bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/01/2019).

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA Tòa án tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quanĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Nhé;
- Các bị cáo; Người bị hại;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Phong

